

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày: 15-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Văn Khang.

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Liêm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2018/TLST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 ngày đối với bị cáo:

Đinh Văn Ph, sinh năm 1994 tại Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn VL, xã QL, thị xã BD, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; con ông Đinh Văn Nh và bà Phạm Thị Ph; vợ, con: không có; tiền án: Ngày 27 tháng 9 năm 2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 96 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 24 tháng 1 năm 2017; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 20/5/2018, tạm giam ngày 29/5/2018. Có mặt.

Người bị hại: Chị **Nguyễn Thị Ngọc V**, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Ấp CS, xã LG, huyện BC, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đinh Xuân L, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Tổ 65, khu phố 7, phường PL, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người làm chứng:

1/ Chị Trần Thị Ng, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Ấp BL, xã T Th, huyện BC, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

2/ Anh Lê Trung Th, sinh năm: 1997. Địa chỉ: Ấp Trường Thọ A, xã Trường Long T, Huyện HT, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

3/ Anh Hoàng Văn H, sinh năm: 1996. Địa chỉ: Thôn 2 xã Ph K, huyện Bó Trach B. Tạm trú: Ấp AP, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/5/2018, Đinh Văn Ph điều khiển xe mô tô biển số 73K1-097.12 chở H (không rõ địa chỉ) đi tìm xe mô tô để lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang qua phòng trọ số 07 nhà trọ “Khoa Dung” thuộc ấp AP, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, cả hai nhìn thấy xe mô tô biển số 70C1-187.79 của chị Nguyễn Thị Ngọc V để trước phòng trọ và không có người trông coi, Phúc dừng xe lại đứng canh giới để cho H đi đến dùng thanh đoản mở khóa và lấy trộm xe của chị Vàng. Sau khi lấy được xe thì bị phát hiện truy đuổi, Phúc và H chạy đến khu vực cầu “Tân Thái” thuộc ấp Bình Hạ T, xã Thái M, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh thì bắt được Phúc, riêng H trốn thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 71 ngày 21/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xác định: Xe mô tô biển số: 70C1-187.79 nhãn hiệu Honda, loại xe wave, dung tích 93 cm³, màu sơn trắng đen, số máy HC12E7285416, số khung: 1256FY285337 của chị Nguyễn Thị Ngọc V có giá trị 16.800.000 đồng;

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bản kê kèm theo.

Qua xác minh, Đinh Văn Ph không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Qua làm việc, bị hại Nguyễn Thị Ngọc V đã nhận lại xe mô tô bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với người tên H đã tham gia cùng Phúc trộm cắp tài sản, hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

* Kết quả kê biên tài sản: Đinh Văn Ph không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn Ph thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Xuân L xác định: Xe mô tô biển số 73K1-097.12 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, dung tích 149cm³, màu sơn: Đen, số máy G3D4E452338, số khung 0610HY431833 là của anh Đinh Xuân L cho bị cáo mượn, việc bị cáo Ph sử dụng xe đi trộm anh L hoàn toàn không biết và có yêu cầu nhận lại xe.

Tại Bản cáo trạng số 32/QĐ-KSĐT, ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đinh Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Ph từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Ngọc V đã nhận lại xe mô tô xe mô tô biển số: 70C1-187.79 nhãn hiệu Honda, loại xe wave, dung tích 93 cm³, màu sơn trắng đen, số máy HC12E7285416, số khung: 1256FY285337 của chị Nguyễn Thị Ngọc V, không yêu cầu gì thêm, không đặt ra giải quyết.

Đối với xe mô tô biển số 73K1-097.12 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, dung tích 149cm³, màu sơn: Đen, số máy G3D4E452338, số khung 0610HY431833 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 73K1-097.12 tên Đinh Xuân L là của anh Đinh Xuân L cho bị cáo mượn, việc bị cáo Ph sử dụng xe đi trộm anh L hoàn toàn không biết. Đề nghị Hội đồng xét xử hoàn trả lại cho anh Đinh Xuân L.

Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105TA-1034, màu đen, số IMEI 1: 355812098006652, số IMEI 2 355813098006650 (đã qua sử dụng) không liên quan đến việc phạm tội cần trả cho bị cáo Ph.

Các vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đinh Văn Ph nói lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/5/2018, Đinh Văn Ph điều khiển xe mô tô biển số 73K1-097.12 chở H (không rõ địa chỉ) đến phòng trọ số 07 nhà trọ “Khoa Dung” thuộc ấp AP, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, thấy xe mô tô biển số 70C1-187.79 của chị Nguyễn Thị Ngọc V để trước phòng trọ và không có người trông coi, Phúc dùng xe lại đứng cạnh giới để cho H đi đến dùng thanh đoản mở khóa và lấy trộm xe của chị Vàng. Sau khi lấy được xe thì bị phát hiện truy đuổi, Phúc và H chạy đến khu vực cầu “Tân Thái” thuộc ấp Bình Hạ T, xã Thái M, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh thì bắt được Phúc, riêng H trốn thoát. Phù hợp với lời khai của người bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc V và người làm chứng anh Lê Trung T, Hoàng Văn H, Trần Thị Ng, Võ Minh Nh trình bày tại bút lục số (01- 02, 09-14, 76, 78, 80, 82-85, 85a-85b).

Tại Kết luận định giá tài sản số 71 ngày 21/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xác định: Xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, biển số 70C1-187.79 có giá trị 16.800.000 đồng (Mười sáu triệu tám trăm ngàn đồng)(bl 65).

Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác

được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Ngày 27 tháng 9 năm 2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 96 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 24 tháng 01 năm 2017 chưa được xóa án tích. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ph.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy bị cáo Ph không có tài sản, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ph.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Ngọc V đã nhận lại xe mô tô xe mô tô biển số: 70C1-187.79 nhãn hiệu Honda, loại xe wave, dung tích 93 cm³, màu sơn trắng đen, số máy HC12E7285416, số khung: 1256FY285337. Chị Nguyễn Thị Ngọc V, không yêu cầu gì thêm, không đặt ra giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với xe mô tô biển số 73K1-097.12 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, dung tích 149cm³, màu sơn: Đen, số máy G3D4E452338, số khung 0610HY431833, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 73K1-097.12 tên Đinh Xuân L là của anh Đinh Xuân L cho bị cáo Ph mượn, việc bị cáo Ph sử dụng xe đi trộm anh L hoàn toàn không biết nên cần hoàn trả lại cho anh Đinh Xuân L là phù hợp.

Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105TA-1034, màu đen, số IMEI1: 355812098006652, số IMEI 2 355813098006650 (đã qua sử dụng) không liên quan đến việc phạm tội cần trả cho bị cáo Ph là phù hợp.

Đối với 01 thanh kim loại hình lục giác 01 đầu tròn, 01 đầu dẹp dài 7,5m; 01 thanh kim loại hình ống tròn dài 2,5m, đường kính 1cm và 01 thanh kim loại dạng tròn hình chữ L dài 19cm là phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ph phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2018.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Ngọc V đã nhận lại xe mô tô xe mô tô biển số: 70C1-187.79 nhãn hiệu Honda, loại xe wave, dung tích 93 cm³, màu sơn trắng đen, số máy HC12E7285416, số khung: 1256FY285337 của chị Nguyễn Thị Ngọc V, không yêu cầu gì thêm, không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Đinh Văn Ph 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105TA-1034, màu đen, số IMEI1: 355812098006652, số IMEI 2 355813098006650 (đã qua sử dụng)

Hoàn trả cho anh Đinh Xuân L 01 xe mô tô biển số 73K1-097.12 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, dung tích 149cm³, màu sơn: Đen, số máy G3D4E452338, số khung 0610HY431833 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 73K1-097.12 tên Đinh Xuân L

Tất cả các vật chứng này hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng đang quản lý.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Văn Ph phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày

bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Hiệp

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA